**ÔN TẬP THIÊN NHIÊN PHÂN HÓA ĐA DẠNG**

**Câu 1.** “Lũ vào thu đông, tháng 5, 6 có lũ tiểu mãn”. Đó là đặc điểm sông ngòi của miền thuỷ văn

 A. Bắc Bộ. B. Nam Bộ C. Đông Trường Sơn. D. Tây Nguyên.

**Câu 2.** Ở miền khí hậu phía bắc, trong mùa đông độ lạnh giảm dần về phía tây vì

 A. Nhiệt độ tăng dần theo độ vĩ.

 B. Nhiệt độ thay đổi theo độ cao của địa hình.

 C. Đó là những vùng không chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc.

 D. Dãy Hoàng Liên Sơn ngăn cản ảnh hưởng của gió mùa đông bắc.

**Câu 3.** Đây là điểm khác biệt về khí hậu giữa Duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ.

 A. Mùa mưa ở Nam Trung Bộ chậm hơn. C. Chỉ có Nam Trung Bộ mới có khí hậu cận Xích đạo.

B. Mùa mưa của Nam Trung Bộ sớm hơn. D. Nam Trung Bộ không chịu ảnh hưởng của phơn Tây Nam.

**Câu 4.** Miền Bắc ở độ cao trên 600 m, còn miền Nam phải 1000 m mới có khí hậu á nhiệt. Lí do chính là vì

 A. Địa hình miền Bắc cao hơn miền Nam. B. Miền Bắc mưa nhiều hơn miền Nam.

 C. Nhiệt độ trung bình năm của miền Nam cao hơn miền Bắc. D. Miền Bắc giáp biển nhiều hơn miền Nam.

**Câu 5.** Yếu tố chính làm hình thành các trung tâm mưa nhiều, mưa ít ở nước ta là

 A. Độ vĩ. B. Độ lục địa. C. Địa hình. D. Mạng lưới sông ngòi.

**Câu 6.** Đây là điểm khác nhau cơ bản của khí hậu Nam Bộ và khí hậu Tây Nguyên.

 A. Tây Nguyên có mưa lệch pha sang thu đông. B. Nam Bộ có khí hậu nóng và điều hoà hơn.

 C. Nam Bộ có hai mùa mưa khô đối lập. D. Nam Bộ có nhiệt độ trung bình năm thấp hơn.

**Câu 7.** Ranh giới để phân chia hai miền khí hậu chính ở nước ta là

 A. Đèo Ngang. B. Dãy Bạch Mã. C. Đèo Hải Vân. D. Dãy Hoành Sơn.

**Câu 8.** Sự phân mùa của khí hậu nước ta chủ yếu là do

 A. Ảnh hưởng của các khối không khí hoạt động theo mùa khác nhau về hướng và tính chất.

 B. Ảnh hưởng của khối không khí lạnh (NPc) và khối không khí Xích đạo (Em).

 C. Ảnh hưởng của khối không khí từ vùng vịnh Bengan (TBg) và Tín phong nửa cầu Bắc (Tm).

 D. Ảnh hưởng của Tín phong nửa cầu Bắc (Tm) và khối không khí Xích đạo (Em).

**Câu 9.** Tính chất nhiệt đới ẩm, gió mùa của khí hậu nước ta đã đem đến cho sản xuất nông nghiệp

 A. Nhiều đồng bằng phù sa, nhiệt ẩm dồi dào, lũ bão, ngập úng, hạn hán và sâu bệnh.

 B. Có điều kiện thuận lợi để thâm canh, luân canh, tăng vụ.

 C. Phát triển các loại cây trồng có nguồn gốc cận nhiệt và ôn đới.

D. Phát triển nghề khai thác, nuôi trồng thủy sản.

**Câu 10.** Nhiễu động về thời tiết ở nước ta thường xảy ra vào

 A. Mùa đông ở miền Bắc và mùa khô ở Tây Nguyên. B. Nửa đầu mùa hè ở Bắc Trung Bộ.

 C. Thời gian chuyển mùa. D. Nửa sau mùa hè đối với cả vùng Duyên hải miền Trung.

**Câu 11.** Từ vĩ độ 160B trở vào nam, do tính chất khá ổn định về thời tiết và khí hậu, việc bố trí cây trồng thích hợp là A. Các loại cây trồng phù hợp với từng loại đất. B. Cây ngắn ngày ở những vùng có mùa khô kéo dài.

 C. Cây trồng thích hợp với một mùa mưa cường độ cao. D. Các loại cây ưa nhiệt của vùng nhiệt đới gió mùa.

**Câu 12.** Loại đất có diện tích lớn nhất trong hệ đất đồi núi của nước ta là

 A. Đất phe-ra-lit đỏ vàng. B. Đất xám phù sa cổ. C. Đất phe-ra-lit nâu đỏ. D. Đất phe-ra-lit có mùn trên núi.

**Câu 13.** Nước ta có thảm thực vật rừng rất đa dạng về kiểu hệ sinh thái vì

 A. Thổ nhưỡng có sự phân hoá đa dạng.

 B. Địa hình đồi núi chiếm ưu thế nên có sự phân hoá đa dạng.

 C. Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa phân hoá đa dạng.

 D. Nước ta nằm ở vị trí tiếp giáp giữa nhiều hệ thống tự nhiên.

**Câu 14.** Ở nước ta hệ sinh thái xa-van truông bụi nguyên sinh tập trung ở vùng

 A. Nam Trung Bộ. B. Cực Nam Trung Bộ. C. Nam Bộ. D. Tây Nguyên.

**Câu 15.** Đất phe-ra-lit có mùn phát triển ở vùng :

 A. Đồi núi thấp dưới 1000 m. B. Trung du và bán bình nguyên.

 C. Núi cao trên 2400 m. D. Núi có độ cao từ 700 m - 2400 m.

**Câu 16.** Đây là đặc điểm của đất phe-ra-lit nâu đỏ phát triển trên đá ba dan.

 A. Nặng, bí, thiếu các nguyên tố vi lượng. B. Nặng, chua, tầng phong hoá mỏng.

 C. Chua, nghèo mùn, tầng phong hoá mỏng. D. Tơi xốp, giàu chất dinh dưỡng, tầng phong hoá sâu.

 **Câu 17.** “Rừng tràm chim” là kiểu rừng

 A. Nhiệt đới gió mùa nửa rụng lá. B. Thưa nhiệt đới khô lá rụng.

 C. Lá rộng thường xanh ngập mặn. D. Á nhiệt đới lá rộng.

**Câu 18.** Để sử dụng hợp lí đất nông nghiệp đồng bằng ở nước ta, biện pháp quan trọng nhất là

 A. Đẩy mạnh thâm canh. B. Quản lí chặt đất đai.

 C. Khai hoang mở rộng diện tích. D. Tăng cường công tác thủy lợi.

**Câu 19.** Ở nước ta, đất nhiễm mặn tập trung nhiều nhất ở

A. Vùng ven biển dọc Duyên hải miền Trung. B. Vùng ven biển, cửa sông ở Đồng bằng sông Hồng.

 C. Vùng trũng của trung tâm bán đảo Cà Mau và Hà Tiên. D. Vùng cửa sông ven biển ở Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 20.** Đất chua phèn tập trung nhiều nhất ở

 A. Vùng trũng Hà - Nam - Ninh. B. Vùng ven biển Đồng bằng sông Cửu Long.

C. Vùng trũng của Đồng Tháp Mười, Hà Tiên và bán đảo Cà Mau. D. Vùng trũng trung tâm bán đảo Cà Mau.

**Câu 21.** Sự phân chia các đới cảnh quan địa lí của nước ta tương ứng với sự phân chia

 A. Các miền khí hậu. B. Các vùng địa hình. C. Các miền thuỷ văn. D. Các miền địa lí tự nhiên.

**Câu 22.** Đây là đặc điểm của đới cảnh quan rừng gió mùa nhiệt đới

 A. Khí hậu thuận lợi cho sự phát triển các loại cây nhiệt đới ưa nóng.

 B. Biên độ nhiệt năm lớn, các loại cây chịu lạnh có khả năng thích nghi.

 C. Khí hậu nóng quanh năm với tổng nhiệt độ năm trên 9 000ºC.

 D. Khí hậu tương đối điều hoà, biên độ nhiệt hằng năm nhỏ.

**Câu 23.** Đây là một đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ

 A. Đai cao á nhiệt đới ở mức 1 000 m.

 B. Vòng cung là hướng chính của các dãy núi và các dòng sông.

 C. Là miền duy nhất có địa hình núi cao với đầy đủ các đai cao.

 D. Địa hình khá phức tạp với các khối núi cổ, các bề mặt sơn nguyên.

**Câu 24.** Khó khăn lớn nhất về tự nhiên của vùng Nam Trung Bộ và Nam Bộ là

 A. Bão lụt với tần suất lớn, trượt lở đất, khô hạn.

 B. Sự thất thường của nhịp điệu mùa khí hậu và dòng chảy sông ngòi.

 C. Thời tiết rất bất ổn định, dòng chảy sông ngòi thất thường.

 D. Xói mòn, rửa trôi đất, lũ lụt trên diện rộng, thiếu nước vào mùa khô.

**Câu 25.** Đây là điểm giống nhau giữa miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ với miền Tây Bắc Bắc Trung Bộ

 A. Đều có hướng nghiêng chung của địa hình là tây bắc - đông nam.

 B. Đều chịu ảnh hưởng sâu sắc của gió mùa đông bắc nên có mùa đông lạnh.

 C. Đều có địa hình núi cao chiếm ưu thế nên có đầy đủ hệ thống đai cao.

 D. Đều có sự thất thường của nhịp điệu mùa khí hậu và dòng chảy sông ngòi.

**Câu 26.** Sự hiện diện của dãy Trường Sơn đã làm cho vùng Bắc Trung Bộ

 A. Chịu ảnh hưởng của bão nhiều hơn các vùng khác.

 B. Có mùa mưa chậm dần sang thu đông và gió tây khô nóng.

 C. Có nhiều ưu thế để phát triển mạnh ngành chăn nuôi.

 D. Đồng bằng bị thu hẹp và chia cắt thành các đồng bằng nhỏ.

**Câu 27.** Điểm khác nhau cơ bản giữa miền Nam Trung Bộ và Nam Bộ với miền Bắc, Đông Bắc và miền Tây Bắc, Bắc Trung Bộ là

 A. Cấu trúc địa chất và địa hình. B. Cấu trúc địa hình và hướng sông ngòi.

 C. Chế độ mưa và thuỷ chế sông ngòi. D. Đặc điểm về khí hậu.

**Câu 28.** Ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, nơi không có tháng nào trong mùa đông có nhiệt độ trung bình dưới 20ºC là

A. Bắc Trung Bộ. B. Tây Bắc. C. Phía nam đèo Ngang. D. Huế.

**Câu 29.** Cảnh quan rừng gió mùa nhiệt đới

 A. Không chịu ảnh hưởng trực tiếp của gió mùa đông bắc.

B. Trong năm có 2 - 3 tháng nhiệt độ trung bình dưới 20ºC.

 C. Khí hậu thuận lợi cho sự phát triển các cây ưa nóng.

 D. Khí hậu có tính chất cận Xích đạo với tổng nhiệt trên 9 000ºC

**Câu 30.** “Miền có cấu trúc địa chất địa hình phức tạp, gồm các khối núi cổ, các bề mặt sơn nguyên và cao nguyên ba dan, đồng bằng châu thổ và đồng bằng ven biển”. Đó là đặc điểm của vùng

 A. Bắc và Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Bắc Trung Bộ. D. Nam Trung Bộ và Nam Bộ.